

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HÓA
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HSST
Ngày 14 – 3 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Dân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Xuân Phẫu – Cán bộ hữu trí xã Lê Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

Bà Trần Thị Phúc Tuệ - Giáo viên nghỉ hưu tiểu khu 3, thị trấn Đồng Lê, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Đức Hải - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Đinh Kiên Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2023/HSST ngày 13 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Phan Hữu T – Tên gọi khác: không; sinh ngày: 25/7/2006, tại huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Thôn Liên Hóa, xã Mai Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hữu Th - sinh năm 1982; con bà: Phan Thị Phúc H - sinh năm 1984; vợ, con: chưa có; tiền án: tiền sự: không; nhân thân: Sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi dưỡng cho ăn học đến lớp 10/12 thì bỏ học ở nhà sinh sống tại địa phương cho đến ngày phạm tội.

Bị cáo tại ngoại: Có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Phan Hữu Tuấn: Bà Phan Thị Phúc H, sinh năm 1984 (Mẹ của bị cáo). Địa chỉ: Thôn Liên Sơn, xã Mai Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình (có mặt)

- Bị hại:

1. Anh Cao Đức Th, sinh năm 1982, trú tại: Thôn Chợ Cuồi, xã Tiến Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1975, Trú tại: Thôn Chợ Cuồi, xã Tiến Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Cháu Mai Hồng Ph, sinh năm 2010, Trú tại: Thôn Tân Hóa, xã Mai Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt)

- *Người đại diện hợp pháp cho Mai Hồng Phong:* Anh Mai Văn H, sinh năm:1985.Trú tại:Thôn Tân Hóa, xã Mai Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình(vắng mặt)

2. Chị Đoàn Thị Y, sinh năm 1976, Trú tại: Thôn Minh Cẩm Trang, xã Phong Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phan Hữu T:* Ông Lê Thanh Hà – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ ngày 12/10/2022, Nguyễn Phan Hữu T – sinh ngày 25/7/2006, trú tại thôn Liên Hóa, xã Mai Hóa, huyện Tuyên Hóa và Mai Hồng Phong - sinh ngày 18/8/2010, trú tại thôn Tân Hóa, xã Mai Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình ngồi chơi “game” tại thôn Liên Hóa, xã Mai Hóa, huyện Tuyên Hóa. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, T rủ Phđi trộm cắp xe đạp để bán lấy tiền tiêu xài, Ph đồng ý. Sau đó, Tuấn điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 72K1-078.95 của Tuấn chở Phong chạy theo Quốc lộ 12A theo hướng xã Mai Hóa đi xã Tiến Hóa. Khi đến đoạn đường trước cửa nhà chị Cao Thị Bích Th ở thôn Chợ Cuối, xã Tiến Hóa, Tuấn phát hiện thấy trước sân có một chiếc xe đạp nhãn hiệu VH BIKE, màu sơn đen - đỏ, quan sát xung quanh không có ai, cửa không khóa, Tuấn dừng xe ngoài đường cạnh giới còn Phong đi bộ vào sân nhà lén lút lấy trộm chiếc xe đạp nói trên rồi cả hai đưa xe đạp về nhà Phong cất giấu. Tuấn điều khiển xe mô tô chở Phong quay lại đường cũ để tiếp tục trộm cắp tài sản. Khi đến đoạn trước cửa nhà anh Nguyễn Văn Dương ở thôn Chợ Cuối, xã Tiến Hóa, Tuấn dừng xe đứng chờ ở ngoài đường, Phong lén lút đi bộ vào sân nhà anh Dương lấy trộm một xe đạp thể thao màu đen, nhãn hiệu AOGLI Mo26, cả hai đem tài sản đã trộm cắp được về nhà Phong cất giấu. Đến ngày 14/10/2022, Tuấn và Phong đưa chiếc xe đạp thể thao màu đen, nhãn hiệu AOGLI Mo26 đã trộm cắp được đến bán cho chị Đoàn Thị Yến ở thôn Minh Cẩm Trang, xã Phong Hóa, huyện Tuyên Hóa (là người chuyên thu mua phế liệu), Phong trực tiếp đưa xe vào để bán nhưng chị Yến không mua mà cho Phong mượn 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng), Phong gửi xe đạp lại tại điểm thu mua phế liệu của chị Yến rồi đi tiêu xài hết số tiền trên. Ngày 16/10/2022, hành vi trộm cắp tài sản của Nguyễn Phan Hữu Tuấn và Mai Hồng Phong bị phát hiện.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Nguyễn Phan Hữu Tuấn bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 02/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh truy nã đối với Tuấn. Đến ngày 12/12/2022, Tuấn ra đầu thú tại Công an huyện Tuyên Hóa.

Tại bản kết luận định giá số 37/KL-HĐĐG ngày 04/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng Hình sự huyện Tuyên Hóa, kết luận: Giá trị của chiếc xe đạp màu đen đỏ, trên khung xe có ghi dòng chữ “VH BIKE” màu trắng là 550.000 đồng (năm trăm năm mươi ngàn đồng); giá của chiếc xe đạp thể thao màu đen - xanh, trên khung xe có nhãn hiệu “AOGLI Mo26” là 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm ngàn đồng). Tổng giá trị của 02 chiếc (hai) xe đạp nói trên tại thời điểm xảy ra vụ việc trộm cắp tài sản, có giá là 2.650.000 đồng (Hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng)

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã thu giữ các vật chứng, cụ thể:

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 72K1 - 078.95, nhãn hiệu YAMAHA Ecxiter loại 135, màu sơn Xanh - Trắng, xe đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe đạp thể thao màu Đen - Xanh, trên khung xe có nhãn hiệu “AOGLI Mo26”, xe đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe đạp màu Đen - Đỏ, trên khung xe có dòng chữ “VH BIKE” màu trắng, xe đã qua sử dụng.

Ngày 02/12/2022, Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 02 chiếc xe đạp nói trên trả lại cho anh Nguyễn Văn Dương và anh Cao Đức Thắng là chủ sở hữu hợp pháp.

Trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Cao Đức Th và anh Nguyễn Văn D đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, anh Thắng và anh Dương không có thêm yêu cầu gì. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đoàn Thị Yên là người cho Nguyễn Phan Hữu Tuấn và Mai Hồng Ph mượn số tiền 150.000 đồng, chị Yên không yêu cầu Tuấn và Phong trả số tiền nói trên.

Bản cáo trạng số: 07/CT - VKSTH - HS ngày 10/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa đã truy tố Nguyễn Phan Hữu T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Phan Hữu Tuấn về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173 điểm 0 khoản 1 Điều 52 các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91 và Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Phan Hữu Tuấn từ 6 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Vật chứng vụ án đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 72K1 - 078.95, nhãn hiệu YAMAHA Ecxiter loại 135, màu sơn Xanh - Trắng xe đã qua sử dụng.

Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định người bị kết án phải chịu án phí

hình sự sơ thẩm do đó buộc bị cáo Nguyễn Phan Hữu T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phan Hữu T thống nhất với bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa truy tố bị cáo Tuấn về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên cần xem xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Phan Hữu T tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi, sự nhận thức và hiểu biết pháp luật đang còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình khó khăn bố mẹ ly hôn ở với ông ngoại nên nhất thời phạm tội. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội gây thiệt hại không lớn, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, bản thân biết ăn năn hối cải, do đó cần áp dụng chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội dưới 18 tuổi để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91 và Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt là 06 tháng tù cho hưởng án treo.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên và luận cứ của người bào chữa cho bị cáo và không có ý kiến gì, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Điều tra viên, hành vi tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Phan Hữu T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã thu thập được qua đó xác định: Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý và bảo vệ tài sản của các bị hại, ngày 12/10/2022 Nguyễn Phan Hữu T đi đến thôn Chợ Cuồi, xã Tiến Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã lén lút lấy trộm 02 chiếc xe đạp, trong đó 01 chiếc xe đạp của anh Cao Đức Thắng và 01 chiếc xe đạp của anh Nguyễn Văn Dương. Tổng tài sản mà Nguyễn Phan Hữu T chiếm đoạt có giá trị tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội là 2.650.000 đồng (hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng). Do đó có căn cứ để khẳng định bị cáo Nguyễn Phan Hữu T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”

được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015. Đúng như nội dung bản cáo trạng số: 07/CT - VKSTH – HS ngày 10/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã truy tố và lời phát biểu kết luận vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Hành vi phạm tội của bị cáo là lợi dụng sự quản lý sơ hở của các chủ sở hữu đã lén lút lấy trộm tài sản, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý bức xúc phần nộ trong quần chúng nhân dân ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần áp dụng khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để có mức án nghiêm minh phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để giáo dục và làm gương cho người khác.

[3] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm o khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử nhất trí với ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự vì bị cáo phạm tội thuộc trường hợp gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Mặt khác tại thời điểm phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi mới đủ (17 tuổi 10 tháng 12 ngày) nên khả năng nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế nên cần áp dụng chính sách đối với người dưới 18 tuổi phạm tội được quy định tại các Điều 90, Điều 91 và Điều 65 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo, mặt khác sau khi phạm tội đã bỏ trốn rồi ra đầu thú nên việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội là chưa cần thiết mà giao về cho chính quyền địa phương phối hợp với gia đình để giám sát, giáo dục như ý kiến đề nghị của kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ phù hợp.

Liên quan trong vụ án này có có Mai Hồng Pg là người cùng tham gia thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng Nguyễn Phan Hữu T. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, Mai Hồng Ph chưa đủ 16 tuổi, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Mai Hồng Phong. Hội đồng xét xử thấy phù hợp nên không xem xét.

Đối với bà Đoàn Thị Yến là người cho Nguyễn Phan Hữu T và Mai Hồng Phong mượn số tiền 150.000 đồng, đồng thời cho Tuấn và Phong gửi nhờ chiếc xe đạp thể thao màu đen, nhãn hiệu AOGLI Mo26 đã trộm cắp được. Tuy nhiên quá trình điều tra xác định bà Đoàn Thị Yến không biết về hành vi phạm tội của Tuấn và Phong, vì vậy hành vi của bà Đoàn Thị Yến không vi phạm pháp luật nên không xem xét.

[5] Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã thu giữ tài sản của Nguyễn Phan Hữu T chiếc xe mô tô biển kiểm soát 72K1 - 078.95, nhãn hiệu YAMAHA Ecxiter loại 135, màu sơn Xanh - Trắng, xe đã qua sử dụng được bị cáo T mua lại không có giấy tờ chuyển nhượng hợp lệ đã dùng làm

phương tiện đi trộm cắp tài sản. Vì vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra các bị hại đã nhận lại đầy đủ tài sản của mình bị mất và không bị hư hỏng gì. Bà Đoàn Thị Yến người liên quan không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 150.000đ quá trình điều tra không có ai yêu cầu gì. Tại phiên tòa đều vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm do đó buộc bị cáo Nguyễn Phan Hữu Tuấn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phan Hữu T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 90, Điều 91 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phan Hữu T 06 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/3/2023). Giao bị cáo về cho UBND xã Mai Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình phối hợp với gia đình quản lý giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Vật chứng vụ án: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 72K1 - 078.95, nhãn hiệu YAMAHA Exciter loại 135, màu sơn Xanh - Trắng, xe đã qua sử dụng.

Vật chứng này đang tạm giữ tại kho vật chứng của Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa theo biên bản giao nhận ngày 13/02/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm do đó buộc bị cáo Nguyễn Phan Hữu T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo và những người có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/03/2023). Những người vắng mặt kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ tại trụ sở UBND xã nơi cư trú.

(Đã giải thích chế định án treo)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hoá;
- CA huyện Tuyên Hoá;
- Chi cục THADS huyện Tuyên Hoá;
- Bị cáo; người bị hại; Người bào chữa
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thanh Dân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đinh Xuân Phẫu

Trần Thanh Dân

Trần Thị Phúc Tuệ